

Số: 156 /BC-STC

Hưng Yên, ngày 04 tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO
Giá thị trường và công tác quản lý giá tháng 8 năm 2025

Kính gửi:

- Bộ Tài chính (Cục quản lý Giá);
- Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 và Thông tư số 44/2025/TT-BTC ngày 18/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường. Trên cơ sở báo cáo của các Sở ngành; Sở Tài chính Hưng Yên tổng hợp báo cáo tình hình giá thị trường tháng 8 năm 2025 như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG, GIÁ CẢ THÁNG 8/2025

1. Mặt bằng giá thị trường và diễn biến mặt bằng giá thị trường hàng hóa, dịch vụ:

Trên cơ sở tổng hợp thông tin từ các Sở cho thấy thị trường hàng hóa và dịch vụ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên trong tháng 8 năm 2025 tương đối ổn định; tăng giảm tùy nhóm hàng hóa, dịch vụ, được phản ánh thông qua chỉ số giá tiêu dùng tỉnh tháng 8 năm 2025.

2. Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng (CPI):

CPI chung toàn tỉnh tháng 8/2025 giảm 0,01% (khu vực thành thị tăng 0,14%; khu vực nông thôn giảm 0,04%). Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính, có 07 nhóm có chỉ số tăng, 02 nhóm có chỉ số giảm và 02 nhóm có chỉ số ổn định.

- Nhóm hàng có chỉ số giá tăng: “May mặc, mũ nón, giày dép” tăng 0,05%; “Nhà ở, điện nước chất đốt và vật liệu xây dựng” tăng 0,10%; “Thiết bị và đồ dùng gia đình” tăng 0,03%; “Thuốc và dịch vụ y tế” tăng 0,08%; “Giáo dục” tăng 0,18%; “Văn hóa, giải trí và du lịch” tăng 0,02%; “Hàng hóa và dịch vụ khác” tăng 0,02%.

- Nhóm hàng có chỉ số giá giảm: “Hàng ăn và dịch vụ ăn uống” giảm 0,14%; “Giao thông” giảm 0,15%.

- Nhóm hàng “Đồ uống, thuốc lá” và “Bưu chính viễn thông” có chỉ số ổn định.

3. Thống kê mức giá hàng hóa, dịch vụ: *Chi tiết tại Bảng phụ lục kèm theo.*

II. DIỄN BIẾN GIÁ THỊ TRƯỜNG CỦA MỘT SỐ MẶT HÀNG, DỊCH VỤ THIẾT YẾU THÁNG 8/2025

1. Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống (-0,14%)

a) Lương thực (-0,45%)

Chỉ số giá nhóm lương thực tháng 8 năm 2025 giảm 0,45% so với tháng 7 năm 2025, chủ yếu do:

- Chỉ số giá nhóm gạo giảm 0,65%; trong đó giá gạo tẻ thường giảm 0,86%; giá gạo tẻ ngon giảm 0,19%; giá gạo nếp giảm 0,19%. Giá gạo giảm do nguồn cung trong tỉnh và cả nước tăng sau vụ lúa đông xuân, vụ lúa lớn nhất trong năm. Bên cạnh đó, giá gạo xuất khẩu liên tục giảm do nguồn cung gạo từ Ấn Độ, Thái Lan dồi dào và nhu cầu nhập khẩu gạo từ một số thị trường lớn như Philippines, Indonesia giảm, tác động đến giá gạo trong nước.

- Chỉ số giá nhóm bột mì và ngũ cốc khác tăng 0,21%, tăng chủ yếu ở chỉ số giá sản phẩm ngô (+0,34%); khoai (+0,16%) khoai lang và ngô là mặt hàng thiết yếu, nhu cầu tiêu thụ trong nước tăng, cùng với đó thị trường xuất khẩu đặc biệt là Trung Quốc thu mua cũng tăng, nên đẩy giá bán tăng.

- Chỉ số giá lương thực chế biến tăng nhẹ 0,04%, do ảnh hưởng tăng giá từ tháng trước. Bên cạnh đó giá miến giảm 0,07%, giảm theo giá nguyên vật liệu đầu vào giảm.

b) Thực phẩm (-0,14%)

Chỉ số giá nhóm “thực phẩm” giảm 0,14% so với tháng trước, chủ yếu ở các mặt hàng sau:

- Chỉ số giá nhóm thịt gia súc giảm 1,43%, trong đó nhóm thịt lợn có chỉ số giá giảm 1,99%; nhóm thịt bò có chỉ số giá giảm 0,05%; nhóm nội tạng động vật có chỉ số giảm 0,49%; nhóm thịt gia súc đông lạnh có chỉ số giảm 0,56%. Nguyên nhân chủ yếu do nhiều trang trại lợn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đang bước vào kỳ xuất chuồng, nguồn cung tăng đột ngột người dân bán chạy đàn; mặt khác một số địa bàn xuất hiện dịch tả lợn Châu Phi vì vậy tạo tâm lý e ngại chất lượng thịt không đảm bảo, nên sức mua giảm, tâm lý thị trường hoang mang khiến giá thịt lợn hơi bị đẩy xuống thấp so với tháng trước.

- Chỉ số giá nhóm dầu mỡ ăn và chất béo khác giảm 0,52%; chỉ số giá nhóm thịt chế biến giảm 0,3% so với tháng trước, giảm theo giá thịt lợn hơi.

- Chỉ số giá nhóm các loại đậu và hạt giảm 0,1% do ảnh hưởng bởi thời tiết.

- Chỉ số giá nhóm quả tươi, chế biến giảm 2,8%, giá quả nhãn giảm 5,02%, do nguồn cung vào chính vụ thu hoạch nhãn, sản lượng dồi dào nhiều hơn so với mọi năm: Tháng 8 là cao điểm thu hoạch nhãn lồng Hưng Yên, đồng thời cũng là mùa vụ của quả na, quả dưa hấu, quả dưa, quả xoài... ở địa phương, làm nguồn cung thị trường trong tỉnh giảm mạnh, kéo giá bán lẻ giảm so với các tháng trước.

Ở chiều ngược lại:

- Chỉ số giá nhóm rau tươi, khô và chế biến tăng 4,01% do tháng 8 là giai đoạn chuyển vụ, nhiều loại rau vụ hè (rau muống, mồng tơi, dền...) bắt đầu giảm sản lượng, trong khi rau vụ đông chưa vào chính vụ, đồng thời dẫn tới nguồn cung khan hiếm cục bộ, đẩy giá rau xanh tăng. Nắng nóng kéo dài kèm mưa giông thất thường gây ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng của rau màu, tỷ lệ hao hụt cao, chi phí chăm sóc tăng, làm nguồn cung giảm so với nhu cầu tiêu dùng.

- Chỉ số giá nhóm thịt gia cầm tăng 0,47%; nguyên nhân chủ yếu do nhu cầu tiêu dùng thịt gà, thịt vịt tăng trong giai đoạn nắng nóng, người dân có xu hướng lựa chọn các loại thịt trắng dễ chế biến, mát và phù hợp khẩu vị. Bên cạnh đó, chi phí chăn nuôi gia cầm tăng do giá thức ăn chăn nuôi và chi phí thú y vẫn ở mức cao, trong khi nguồn cung một số loại gia cầm giảm nhẹ, do ảnh hưởng của dịch bệnh nhỏ lẻ ở một số địa bàn trong tỉnh.

- Chỉ số giá nhóm trứng tăng 5,57%, tháng 8 là thời điểm chuẩn bị cho năm học mới, nhu cầu trứng cho chế biến thực phẩm, bếp ăn trường học, doanh nghiệp tăng mạnh, trứng còn là thực phẩm thay thế khi giá thịt lợn, thịt gà biến động, cùng với đó thương lái thu gom trứng để chuẩn bị làm bánh cho dịp Tết trung thu.

- Chỉ số giá nhóm sữa, bơ phô mai giảm 0,13%, giá sữa bột trẻ em giảm do các siêu thị và cửa hàng áp dụng chương trình khuyến mại giảm giá, nhằm kích tiêu dùng của cầu người dân.

c) Ăn uống ngoài gia đình (+0,18%)

Trong tháng 8/2025, chỉ số giá nhóm “ăn uống ngoài gia đình” ghi nhận mức tăng 0,18%. Nguyên nhân chủ yếu do nhu cầu sử dụng dịch vụ ăn uống tăng trong mùa cao điểm du lịch hè, đồng thời giá nguyên liệu đầu vào và chi phí dịch vụ (như điện, nước, thuê mặt bằng) tiếp tục tăng.

2. Nhóm may mặc, giày dép, mũ nón (+0,05%)

Trong tháng 8, giá các mặt hàng may mặc hầu hết trong nhóm đều tăng, chuẩn bị bước vào năm học mới, nên nhu cầu mua sắm quần áo, giày dép mới trong các gia đình tăng, cùng với đó các nhà sản xuất cũng tăng giá bán; vì vậy chỉ số giá nhóm quần áo may sẵn tăng 0,10%; chỉ số giá nhóm may mặc khác và mũ nón tăng 0,02%; chỉ số giá vải các loại tăng 0,06%.

3. Nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD (+0,10%)

Chỉ số giá nhóm “nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng” tháng 8/2025 tăng 0,10% so với tháng trước. Nguyên nhân chủ yếu là do giá điện và giá vật liệu xây dựng tăng:

- Giá điện sinh hoạt tháng tăng 0,96% so với tháng trước do nhu cầu sử dụng điện cho các thiết bị làm mát vẫn ở mức cao khi nhiều khu vực trên trong tỉnh tiếp tục trải qua đợt nắng nóng gay gắt kéo dài.

- Chỉ số giá nhóm vật liệu bảo dưỡng nhà ở tháng 8 tăng 0,23% do giá gạch, cát, đá tiếp tục duy trì ở mức cao. Nguyên nhân chủ yếu là nguồn cung vật

liệu xây dựng vẫn hạn chế trong khi chi phí sản xuất, vận chuyển chưa có dấu hiệu hạ nhiệt. Bước sang tháng 8, nhu cầu sửa chữa, hoàn thiện công trình dân dụng vẫn tăng khi nhiều hộ gia đình tranh thủ thi công trước mùa mưa bão, nhất là các hạng mục gia cố mái, nền và tường. Điều này khiến lượng tiêu thụ các sản phẩm như xi măng, gạch đá, sắt thép duy trì ở mức cao, tạo áp lực lên giá tại một số khu vực, đặc biệt ở các đô thị và vùng có hoạt động xây dựng dân dụng sôi động.

- Giá thuê nhà tăng 0,74% do giá bán bất động sản ở mức cao nên nhu cầu thuê nhà tăng, trong khi chi phí bảo trì, vận hành tăng nên chủ nhà điều chỉnh giá thuê để bù đắp chi phí. Đồng thời, do nhu cầu ăn ở, sinh hoạt khi sắp nhập tỉnh của một bộ phận công chức, viên chức, người lao động cũng làm giá thuê nhà ở một số khu vực trong tỉnh cao hơn trước.

- Chỉ số giá gas và các loại chất đốt khác giảm 3,3%, giá gas giảm 3,49%; giá dầu hỏa giảm 0,77%; do ảnh hưởng từ các đợt điều chỉnh giảm giá trong tháng.

4. Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình (+0,03%)

Chỉ số giá nhóm “thiết bị và đồ dùng gia đình” tháng 8/2025 tăng 0,03% so với tháng trước ở nhóm thiết bị đồ dùng trong gia đình tăng 0,12%, tăng ở một số mặt hàng như: máy điều hoà tăng 0,16%; tủ lạnh tăng 0,09%; máy giặt tăng 0,14%... thời tiết hè năm 2025 nắng gay gắt, nhiệt độ cao kỷ lục, khiến nhu cầu mua sắm thiết bị đồ điện tử, điện lạnh tăng cao, chi phí sản xuất và phân phối trong nước tăng, chi phí nhập khẩu linh kiện, vận chuyển và tỷ giá tăng, dẫn đến giá bán lẻ tăng theo.

5. Nhóm thuốc và dịch vụ y tế (+0,08%)

Chỉ số giá nhóm “thuốc và dịch vụ y tế” trong tháng 8/2025 tăng 0,08%, so với tháng trước; trong đó tăng chủ yếu ở giá nhóm thuốc các loại (+0,29%): giá thuốc tim mạch (+0,75%), thuốc chống dị ứng (+0,93%),... nhu cầu chữa bệnh và phòng bệnh mùa hè, giao mùa tăng mạnh, trong khi chi phí nhập khẩu nguyên liệu, tỷ giá và chi phí sản xuất cũng tăng, khiến giá thuốc bán lẻ đẩy lên.

6. Nhóm giao thông (-0,15%)

Chỉ số giá nhóm “Giao thông” tháng 8/2025 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giảm 0,15% so với tháng trước. Nguyên nhân chủ yếu do giá xăng dầu trong nước tiếp tục được điều chỉnh giảm theo diễn biến giá thế giới. Trong tháng, Liên Bộ Công thương - Tài chính đã thực hiện 03 đợt điều chỉnh giá xăng dầu (ngày 07/8, ngày 14/8 và ngày 21/8). Việc điều chỉnh được thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ, nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người tiêu dùng, đồng thời phù hợp với tình hình kinh tế vĩ mô và biến động giá nhập khẩu xăng dầu. Theo đó giá nhiên liệu giảm 0,48%; giá xăng dầu giảm 0,49%; giá dầu diesel được điều chỉnh giảm 2,16%. Ngoài ra ở chiều ngược lại giá phụ tùng tăng 0,64%, giá lốp, sửa xe máy tăng.

7. Nhóm giáo dục (+0,18%)

Chỉ số giá nhóm “giáo dục” tháng 8/2025 tăng 0,18% so với tháng trước, giá đồ dùng học tập tăng 1,12%; tháng 8 là cao điểm mùa tựu trường, nhu cầu mua sắm vở, bút, cặp sách, dụng cụ học tập tăng, bên cạnh đó chi phí điện, nhân công, vận chuyển tăng cũng khiến giá bán lẻ tăng theo.

8. Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch (+0,02%)

Chỉ số giá nhóm “văn hóa, giải trí và du lịch” tháng 8/2025 tăng 0,02% so với tháng trước, do giá du lịch trọn gói tăng 0,15%, và khách sạn nhà hàng tăng 0,22%, tháng 8 vẫn nằm trong cao điểm du lịch hè, nhiều gia đình, học sinh, sinh viên trong tình trạng đi nghỉ trước khi năm học mới bắt đầu.

9. Nhóm hàng hóa và dịch vụ khác (+0,02%)

Chỉ số giá nhóm “hàng hóa và dịch vụ khác” tháng 8/2025 tăng 0,02% trong đó, mức tăng tập trung chủ yếu ở nhóm đồ dùng cá nhân như túi xách, ví da, đồng hồ thời trang, phụ kiện cá nhân,... do nhu cầu tiêu dùng tăng trở lại vào thời điểm cận kề năm học mới, nhiều hộ gia đình có xu hướng mua sắm thêm đồ dùng phục vụ sinh hoạt và học tập. Bên cạnh đó, các sản phẩm đồ trang sức, vàng bạc, đá quý cũng ghi nhận mức tăng giá do chi phí sản xuất, gia công và nguyên vật liệu đầu vào tăng.

10. Chỉ số giá vàng (+1,72%)

Giá vàng trong nước tiếp tục tăng theo xu hướng của thị trường kim loại quý thế giới. Tuy nhiên, trái ngược với sự sôi động trên thị trường quốc tế, giao dịch vàng trong nước khá trầm lắng khi cả người mua lẫn người bán đều có tâm lý thận trọng, chờ đợi các quyết định điều hành mới từ cơ quan quản lý. Hiện chênh lệch giá giữa vàng trong nước và thế giới vẫn duy trì ở mức cao, khiến nhiều nhà đầu tư có xu hướng chuyển sang mua vàng nhẫn hoặc vàng trang sức 99,99% thay vì lựa chọn vàng miếng SJC nhằm tối ưu chi phí. Bình quân tháng 8/2025 giá vàng xấp xỉ 11.925.000 VNĐ/ 1 chỉ.

11. Chỉ số giá đô la Mỹ (+0,56%)

Trong tháng 8/2025 tỷ giá USD tăng so với tháng trước, nguyên nhân do đồng USD trên thị trường thế giới duy trì xu hướng mạnh lên khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) tiếp tục chính sách tiền tệ thận trọng; trong nước, nhu cầu ngoại tệ của doanh nghiệp nhập khẩu tăng cao phục vụ sản xuất, kinh doanh cuối năm, cùng với chênh lệch lãi suất VND – USD nói rộng đã tạo áp lực khiến tỷ giá tăng. Giá 1USD xấp xỉ 26.384 VND.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

1. Tình hình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giá:

Sở Tài chính cùng các sở ngành tiếp tục tham mưu UBND tỉnh triển khai Quy định nhiệm vụ quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Hưng Yên theo quy định của Luật Giá; tham mưu UBND tỉnh Hưng Yên ban hành quy định

phân công nhiệm vụ thực hiện công tác quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Tình hình triển khai chương trình bình ổn thị trường và các biện pháp bình ổn giá: không.

3. Công tác định giá của địa phương:

Sở Tài chính là Chủ tịch Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Hưng Yên tiếp tục thực hiện định giá tài sản trong tổ tụng hình sự theo đề nghị của cơ quan tiến hành tố tụng khi có yêu cầu.

4. Tình hình thực hiện kê khai giá: Thực hiện theo Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023 của Quốc Hội, Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ và Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên.

5. Công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về giá: không.

IV. GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ:

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về Giá.
- Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản cá biệt quy định về giá.
- Tích cực theo dõi diễn biến giá cả thị trường làm cơ sở để quản lý, điều hành giá trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo tổng hợp, phân tích dự báo giá thị trường tháng 8 của Sở Tài chính Hưng Yên, kính gửi Bộ Tài chính tổng hợp theo quy định. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP Tỉnh uỷ, UBND tỉnh (để báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu VT, QLGCST_{Huyện}.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Lan

Ký bởi: SỞ TÀI CHÍNH
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 04/09/2025 10:58:04